|  |  |
| --- | --- |
| BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  **TRƯỜNG ĐẠI HỌC GTVT** |  |

**ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên học phần:** | Dự báo kinh doanh trong doanh nghiệp vận tải |
| **Tên tiếng Anh:** | Economic forecasting in business |
| **Số tín chỉ:** | 02 tín chỉ |
| **Mã học phần:** | KVD 57.2 |
| **Kết cấu học phần:** | 24 tiết lý thuyết + 12 tiết thảo luận |
| **Ngành đào tạo:** | Kinh tế vận tải ô tô, Kinh tế vận tải thủy bộ |

**1. Thông tin chung về học phần**

* Tên học phần: Dự báo kinh doanh trong doanh nghiệp vận tải
* Mã học phần: KVD 57.2
* Ngành/chuyên ngành đào tạo: Kinh tế vận tải ô tô, Kinh tế vận tải thủy bộ
* Bậc đào tạo: Đại học Hình thức đào tạo: chính quy tập trung
* Khoa/Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Kinh tế vận tải & du lịch - Khoa Vận tải Kinh tế
* Loại học phần: *Bắt buộc*
* Yêu cầu của học phần:
  + Các học phần tiên quyết: Không
  + Các học phần học trước: Không
  + Các học phần học song hành: Không
  + Các yêu cầu khác đối với học phần *(nếu có)*: Projector, loa
* Phân bổ giờ tín chỉ đối với các hoạt động (tiết học tín chỉ):

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Lý thuyết | Thảo luận | Bài tập | Bài tập lớn | Thực hành | Thí nghiệm | Tự học |
| 24 | 12 |  |  |  |  | 60 |

**2. Mục tiêu của học phần**

*2.1. Kiến thức (mô tả các kiến thức của học phần mà người học cần đạt được)*

Sau khi kết thúc khoá học học viên thu nhận được những nguyên lý, phương pháp và kỹ thuật để dự báo các hoạt động trong doanh nghiệp nói chung và các doanh nghiệp vận tải nói riêng.

*2.2. Kỹ năng (mô tả các kỹ năng của học phần mà người học cần đạt được)*

Sau khi kết thúc khóa học học viên có thể sử dụng phần mềm và xây dựng các giả thuyết hàm dự báo một số chỉ tiêu hoạt dộng sản xuất kinh doanh trong doanh nghiệp nói chung và doanh nghiệp vận tải nói riêng.

*2.3. Thái độ, nhận thức: (mô tả các yêu cầu về thái độ, nhận thức về học phần trong ngành/chuyên ngành đào tạo mà người học cần đạt được)*

Có đầy đủ các đồ dùng cần thiết cho môn học: Giáo trình, Vở và các tài liệu giáo viên gửi thêm.

Đi học đầy đủ và làm bài tập đầy đủ

Nhận thức rõ ràng của cá nhân về môn học và các vấn đề liên quan

**3. Tóm tắt nội dung học phần (bằng tiếng Việt và tiếng Anh)**

Bằng tiếng việt: *Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về dự báo kinh tế trong doanh nghiệp. Sử dụng các phương pháp dự báo và ứng dụng tin học trong dự báo kinh tế hoạt động của doanh nghiệp vận tải.*

Bằng tiếng anh: *This module provides students with the basic knowledge of economic forecasting in business. This module also equips students with the methods of using economic forecasts and applications of information technology in economic forecasting for business activities of transportation enterprises.*

**4. Nội dung chi tiết học phần (tên các chương, mục)**

**Chương 1: Tổng quan về dự báo kinh doanh doanh nghiệp vận tải**

* 1. Khái niệm về dự báo kinh doanh doanh nghiệp vận tải
  2. Ý nghĩa vai trò của dự báo kinh doanh trong doanh nghiệp vận tải
  3. Phân loại dự báo kinh doanh
  4. Các phương pháp dự báo kinh doanh
  5. Quy trình dự báo kinh doanh trong doanh nghiệp vận tải

**Chương 2. Dữ liệu và lựa chọn phương pháp dự báo kinh doanh trong doanh nghiệp vận tải**

2.1 Thu thập dữ liệu dự báo kinh doanh

2.2 Phân tích dữ liệu dự báo kinh doanh

2.3 Lựa chọn phương pháp dự báo kinh doanh

2.4 Các công cụ sử dụng trong dự báo kinh doanh

**Chương 3. Các phương pháp dự báo giản đơn**

3.1 Phương pháp dự báo thô

3.2 Phương pháp dự báo trung bình

3.3 Phương pháp dự báo san bằng mũ

3.4 Phương pháp dựa báo hàm xu thế

**Chương 4. Phương pháp dự báo bằng phân tích hồi quy**

4.1 Phương pháp hồi quy đơn

4.2 Dự báo bằng mô hình hồi quy đơn

4.3 Phương pháp hồi quy bội

4.4 Dự báo bằng mô hình hồi quy bội

**Chương 5. Phương pháp Box-Jenkins**

5.1 Giới thiệu tổng quan các mô hình ARIMA

5.2 Các mô hình tự hồi quy (AR)

5.3 Các mô hình trung bình động (MA)

5.4 Các mô hình hồi quy và trung bình động (ARMA)

5.5 Phương pháp dự báo Box - Jenkins

**5. Thông tin về giảng viên**

* Họ và tên giảng viên phụ trách học phần thứ nhất: Nguyễn Thanh Chương
  + Chức danh, học hàm, học vị: Trưởng bộ môn; Tiến sĩ
  + Thời gian, địa điểm làm việc: Phòng 502A9; Thời gian làm việc theo phân công của bộ môn
  + Địa chỉ liên hệ: Phòng 502 A9 – Đại học Giao thông Vận tải
  + Điện thoại: 0913348701 email: ntchuong@utc.edu.vn
* Họ và tên giảng viên phụ trách học phần thứ hai: Hà Thanh Tùng
  + Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên; Thạc sĩ
  + Thời gian, địa điểm làm việc: Phòng 502A9; Thời gian làm việc theo phân công của bộ môn
  + Địa chỉ liên hệ: Phòng 502 A9 – Đại học Giao thông Vận tải
  + Điện thoại: 0983052704 email: hatung84@gmail.com

**6. Học liệu:** *(giáo trình, bài giảng, tài liệu tham khảo)*

*6.1. Giáo trình/Bài giảng*

Đang xây dựng

*6.2. Danh mục tài liệu tham khảo ghi theo thứ tự ưu tiên*

1. Nguyễn Trọng Hoài – Dự báo và phân tích dữ liệu trong kinh tế và tài chính -Nhà xuất bản thống kê năm 2009.
2. John E. Hanke, Arthur G. Reitsch, Dean W.Wichern. Business Forecasting. London: Prentice Hall, Inc., 2000.
3. Nguyễn Khắc Minh (2002), Các Phương Pháp Phân Tích và Dự Báo trong Kinh Tế, Hà Nội: NXB Khoa Học Kỹ Thuật.

7**. Hình tổ chức và dạy học**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **NỘI DUNG** | **HÌNH THỨC TỔ CHỨC DẠY – HỌC** | | | | | | **Ghi chú** |
| GIỜ LÊN LỚP | | | Thực hành, thực tập | Thí nghiệm | Tự học, tự nghiên cứu |
| Lý thuyết | Bài tập | Thảo luận |
| Chương 1: Tổng quan về dự báo kinh doanh doanh nghiệp vận tải  1.1Khái niệm về dự báo kinh doanh doanh nghiệp vận tải  1.2Ý nghĩa vai trò của dự báo kinh doanh trong doanh nghiệp vận tải  1.3Phân loại dự báo kinh doanh  1.4Các phương pháp dự báo kinh doanh  1.5Quy trình dự báo kinh doanh trong doanh nghiệp vận tải | 3 |  |  |  |  | 10 |  |
| Chương 2. Dữ liệu và lựa chọn phương pháp dự báo kinh doanh trong doanh nghiệp vận tải  2.1 Thu thập dữ liệu dự báo kinh doanh  2.2 Phân tích dữ liệu dự báo kinh doanh  2.3 Lựa chọn phương pháp dự báo kinh doanh  2.4 Các công cụ sử dụng trong dự báo kinh doanh | 6 |  | 3 |  |  | 10 |  |
| Chương 3. Các phương pháp dự báo giản đơn  3.1 Phương pháp dự báo thô  3.2 Phương pháp dự báo trung bình  3.3 Phương pháp dự báo san bằng mũ  3.4 Phương pháp dựa báo hàm xu thế | 6 |  | 3 |  |  | 10 |  |
| Chương 4. Phương pháp dự báo bằng phân tích hồi quy  4.1 Phương pháp hồi quy đơn  4.2 Dự báo bằng mô hình hồi quy đơn  4.3 Phương pháp hồi quy bội  4.4 Dự báo bằng mô hình hồi quy bội | 6 |  | 3 |  |  | 10 |  |
| Chương 5. Phương pháp Box-Jenkins  5.1 Giới thiệu tổng quan các mô hình ARIMA  5.2 Các mô hình tự hồi quy (AR)  5.3 Các mô hình trung bình động (MA)  5.4 Các mô hình hồi quy và trung bình động (ARMA)  5.5 Phương pháp dự báo Box - Jenkins | 6 |  | 3 |  |  | 10 |  |
| TỔNG | 24 |  | 12 |  |  | 60 |  |

**8. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập học phần**

Áp dụng thang điểm 10, phân chia các mục tiêu cho từng hình thức kiểm tra – đánh giá, bao gồm các phần sau *(trọng số của từng phần do giảng viên đề xuất, Trưởng bộ môn thông qua)*:

8.1. Kiểm tra - đánh giá thường xuyên: Thang điểm: 10/ Tỷ trọng 10%

* Đi học đầy đủ, đúng giờ 5%
* Chuẩn bị tốt phần tự học 5%

8.2. Kiểm tra - đánh giá định kỳ (tỷ trọng90%)

1. Kiểm tra giữa kỳ
   1. Hình thức: Bài kiểm tra
   2. Điểm và tỷ trọng: 10 Thang điểm: 10/ Tỷ trọng 10 %
2. Thí nghiệm, bài tập lớn, thảo luận, thực hành
   1. Hình thức: Bài tập
   2. Điểm và tỷ trọng: 10 Thang điểm: 10/ Tỷ trọng 10 %
3. Thi kết thúc học phần ( 70%)
   1. Hình thức: Thi viết
   2. Điểm và tỷ trọng: 10 Thang điểm: 10/ Tỷ trọng 70 %

**Duyệt**

**Hiệu trưởng Trưởng khoa** **Trưởng bộ môn**

*(Ký tên) (Ký tên)*  *(Ký tên)*

TS. Nguyễn Thanh Chương